



Trung tâm WTO và Hội nhập
Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam

HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO VIỆT NAM – EU

Tóm tắt Chương 7 – Các rào cản phi thuế với thương mại và đầu tư trong sản xuất năng lượng tái tạo

EVFTA có một phần cam kết riêng (Chương 7) chỉ dành cho lĩnh vực sản xuất năng lượng tái tạo (gió, mặt trời, đại dương, biogas...) và nhóm sản phẩm năng lượng tái tạo (được liệt kê cụ thể dưới dạng mã HS 6 số thuộc các Chương 84, 85 trong phần Phụ lục Chương 7).

Sau đây là tóm tắt một số cam kết đáng chú ý:

Về phạm vi

Các cam kết tại Chương 7 của EVFTA được áp dụng bắt buộc đối với tất cả các biện pháp (tức là các quy định pháp luật hoặc thông lệ thực tiễn, thủ tục) ảnh hưởng tới thương mại và đầu tư giữa Việt Nam và EU liên quan tới việc sản xuất năng lượng từ các nguồn bền vững và có thể tái tạo. Tuy nhiên nếu các Chương khác của EVFTA có cam kết khác liên quan tới cùng đối tượng thì sẽ ưu tiên áp dụng cam kết tại các Chương khác.

Ngoài ra, cam kết tại Chương 7 cũng không áp dụng đối với các trường hợp sau:

- Các dự án nghiên cứu và phát triển (R&D)
- Các dự án không được thực hiện trên quy mô thương mại
- Các dự án được tài trợ bởi hoặc điều chỉnh bởi một thỏa thuận quốc tế với các chính phủ hoặc tổ chức quốc tế có quy định riêng về thủ tục, điều kiện.

Về nội dung

Các cam kết tại Chương 7 cơ bản bao gồm 02 nhóm vấn đề (i) hợp tác trong xóa bỏ hoặc giảm các rào cản phi thuế, và (ii) phối hợp trong các vấn đề về tiêu chuẩn kỹ thuật đối với lĩnh vực đặc biệt này.

(i) Về các hàng rào phi thuế trong lĩnh vực năng lượng tái tạo

EVFTA không buộc Việt Nam và EU phải xóa bỏ hoàn toàn hàng rào phi thuế trong lĩnh vực sản xuất năng lượng tái tạo nhưng có các yêu cầu cụ thể hướng tới việc *giảm thiểu/loại bỏ rào cản phi thuế* này.

Cụ thể, theo EVFTA, Việt Nam và EU có nghĩa vụ:

- Không áp dụng các yêu cầu về “hàm lượng nội địa” hay bất kỳ yêu cầu mang tính đánh đổi nào ảnh hưởng tới sản phẩm, dịch vụ, nhà đầu tư và khoản đầu tư của Bên kia;
- Không áp dụng các yêu cầu về liên kết, liên doanh với doanh nghiệp bản địa trừ trường hợp điều này là cần thiết vì lý do kỹ thuật có thể chứng minh được;
- Các biện pháp liên quan tới thủ tục chấp thuận, cấp phép, chứng nhận (đặc biệt là trong trường hợp áp dụng cho thiết bị, nhà máy, hệ thống mạng lưới hạ tầng...) phải khách quan, minh bạch, không phân biệt đối xử;
- Các điều kiện, thủ tục để kết nối và tiếp cận mạng lưới truyền tải điện phải minh bạch và không phân biệt đối xử giữa các nhà cung cấp.

(ii) Về hàng rào kỹ thuật trong lĩnh vực năng lượng tái tạo

Liên quan tới tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và đánh giá sự phù hợp, EVFTA yêu cầu Việt Nam và EU phải bảo đảm:

- Khi ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hoặc quy trình đánh giá sự phù hợp... nếu đã có các tiêu chuẩn quốc tế liên quan của Tổ chức Tiêu chuẩn hóa quốc tế (ISO) hoặc Ủy ban Kỹ thuật điện quốc tế (IEC) thì phải sử dụng các tiêu chuẩn này làm căn cứ cơ bản. Trường hợp các tiêu chuẩn quốc tế này không thích hợp hoặc không hiệu quả thì có thể quy định khác, nhưng phải giải trình được lý do;
- Các quy chuẩn kỹ thuật nên dựa trên đặc điểm vận hành của sản phẩm (trong đó có tác động tới môi trường và an toàn) thay vì dựa trên các đặc điểm thiết kế/miêu tả;
- Nếu đã chấp nhận cho doanh nghiệp tự công bố sự phù hợp thì cố gắng để không yêu cầu doanh nghiệp phải xuất trình kết quả thử nghiệm;

Nếu có yêu cầu báo cáo kết quả thử nghiệm thì cố gắng để chấp nhận kết quả theo hình thức của Hệ thống ủy ban kỹ thuật điện quốc tế về Cơ chế đánh giá hợp chuẩn đối với Báo cáo kiểm tra các thiết bị và linh kiện điện kỹ thuật (Cơ chế IECEE CB) mà không đòi hỏi thêm bất kỳ thử nghiệm nào khác; tương tự nếu cần chứng nhận của bên thứ ba thì chỉ cần xuất trình IECEE là đủ.